Thứ Tư, Ngày 16 Tháng 7 Năm 2025

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Chỉ số trở lại đà tăng

▶ Thị trường mở cửa thận trọng với gap giảm nhẹ 0.78 điểm sau phiên chốt lời mạnh ngày hôm trước. Chỉ số giao dịch dần co quanh ngưỡng tham chiếu trong phiên giao dịch buổi sáng. Thị trường trở lại đà tăng trong phiên chiều với sự đồng thuận của các nhóm ngành và nối tiếp các phiên mua ròng của khối ngoại.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 14.82 điểm (+1.01%), đạt 1,475.47 điểm; HNX-Index tăng 2.02 điểm (+0.84%), đạt 242.35 điểm. Thanh khoản toàn thị trường duy trì ở mức cao trên trung bình 20 phiên đạt 36.3 nghìn tỷ đồng, tương ứng chỉ khoảng 1,582 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại duy trì mua ròng hơn 10 phiên liên tiếp và mua ròng 236 tỷ đồng trong phiên hôm nay, tập trung nhiều nhất ở HPG, SSI và VPB. Ở chiều ngược lại, DXG, DIG và NVL là các cổ phiếu chịu áp lực bán ròng nhiều nhất.

▶ VIC (+5.20%), HPG (+2.35%), CTG (+1.81%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào đà tăng của thị trường. Ở chiều ngược lại, VPL (-0.76%), GVR (-0.83%), VJC (-1.54%) là ba cổ phiếu gây áp lực lớn nhất cho thị trường ngày hôm nay.

▶ Bất động sản, Dịch vụ viễn thông và Nguyên vật liệu là các nhóm ngành ảnh hưởng tiêu cực nhất đến chỉ số trong phiên hôm nay. Các mã tiêu biểu tương ứng là VIC, VGI và HPG.

▶ **Góc nhìn kỹ thuật:** Thị trường dành phần lớn thời gian trong phiên giao dịch đi ngang, trước khi tăng nhẹ vào cuối phiên chiều. Thị trường nhiều khả năng sẽ tích lũy giằng co trong vùng điểm 1,400-1,500, trước khi có thể bứt phá hẳn đỉnh cũ. Chỉ số RSI đang chuyển động giảm để thoát ra khỏi vùng quá mua. VN-Index hiện vẫn đang giao dịch trên cả 3 đường EMA20/50/200 cùng với sự hỗ trợ của dòng tiền tổ chức ở sau, xu hướng chính của thị trường theo chúng tôi đánh giá vẫn đang là xu hướng tăng.

Ở trường hợp tích cực: Trong những phiên điều chỉnh, lực mua xuất hiện quanh vùng 1,400-1,450 điểm giúp mở ra điểm mua phù hợp để gia tăng vị thế. Thông tin về kết quả kinh doanh Q2/2025 tăng trưởng tốt và nâng hạng thị trường có thể là nhân tố chính giúp thị trường duy trì đà tăng trong thời gian tới.

Ở trường hợp tiêu cực: Lực bán áp đảo khiến VN-Index đánh mất EMA20 và EMA50 điểm kèm theo đó là thông tin bất lợi về kinh tế có thể đưa VN-Index quay về trạng thái sideway trong biên độ rộng.

Chiến lược: Ở những phiên điều chỉnh kỹ thuật, nhà đầu tư có thể cân nhắc giải ngân từng phần ở những cổ phiếu có kỳ vọng kết quả kinh doanh tốt và hưởng lợi từ kỳ vọng nâng hạng thị trường. Nhà đầu tư có thể cân nhắc đầu tư nhóm cổ phiếu thu hút dòng tiền nước ngoài thời gian qua như ngân hàng, bất động sản.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,475	1.0	10.3	15.2	14.9	1.8	6,273,647
VN30 Index	1,614	1.3	13.7	23.9	12.1	1.8	4,366,537
VN Midcap	2,143	0.9	9.9	8.0	17.2	1.6	1,092,739
VN Smallcap	1,516	1.0	4.6	-3.0	21.9	1.0	272,480
HNX Index	242	0.8	6.2	-1.0	22.3	1.2	326,458
UpCom	103	0.0	5.1	4.9	13.4	1.8	760,943

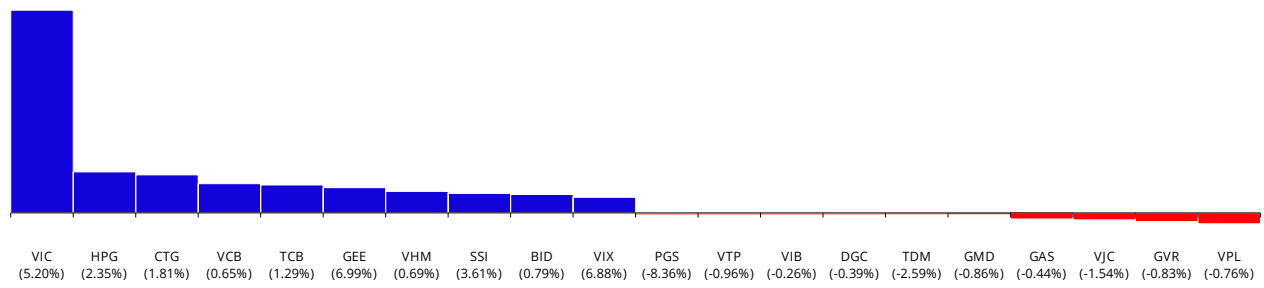
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	0.8	9.2	12.6	1.1	30.3	3.9	146,485
Bảo hiểm	0.9	3.9	4.3	11.1	16.1	1.6	53,353
Bất động sản	2.4	22.1	81.0	79.6	25.2	1.9	1,238,256
CNTT	0.3	8.0	-15.7	-3.0	23.7	5.0	204,520
Dầu khí	-0.1	-4.5	-4.6	-19.7	20.3	2.3	58,670
Dịch vụ tài chính	2.4	24.3	24.5	23.3	22.7	1.8	240,368
Tiện ích	-0.2	-2.1	0.6	-8.9	19.4	1.9	291,085
Du lịch và Giải trí	-0.4	2.1	11.6	8.5	14.7	11.0	145,149
Hàng & DV CN	0.5	5.4	18.8	11.9	15.6	1.8	173,131
Hàng CN & Gia dụng	0.7	7.5	-9.8	-10.3	13.2	1.7	55,791
Hóa chất	-0.4	2.6	-3.2	-12.8	20.7	1.9	224,117
Ngân hàng	0.8	8.5	12.1	16.7	9.8	1.6	2,377,707
Ô tô và phụ tùng	2.1	9.4	26.0	5.9	23.2	1.5	18,396
Tài nguyên Cơ bản	2.1	13.6	11.3	4.5	18.3	1.5	246,748
Th.phẩm & Đồ uống	0.1	5.8	1.4	1.9	20.3	2.6	440,480
Truyền thông	-0.2	2.6	0.5	63.3	19.2	1.5	2,958
Xây dựng và Vật liệu	1.1	5.2	12.2	9.5	18.7	1.5	143,153
Y tế	0.0	0.5	-2.7	-4.0	18.3	2.1	39,403

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	99	-0.1	1.0	0.6	-0.8	-9.2	-5.5
USD/JPY	149	-0.1	1.6	2.7	4.8	-5.4	-6.1
USD/CNY	7	0.0	0.0	0.0	-1.7	-1.6	-1.2
KRW/USD	1,388	0.1	1.0	2.1	-2.0	-5.7	0.2
EUR/USD	1	-0.1	0.9	-0.5	-1.9	-10.9	-6.2
USD/VND	26,155	0.1	0.1	0.3	1.2	2.6	3.1
Dầu Thô	66	-0.5	-3.2	-7.8	6.0	-7.7	-18.0
Xăng	237	9.3	8.4	6.8	16.0	18.4	-4.3
Khí đốt	4	0.0	9.6	-6.0	8.5	-3.1	61.0
Than	110	-1.0	0.4	4.5	15.2	-12.2	-18.5
Vàng	3,340	0.5	0.8	-1.3	-0.1	27.2	35.3
Thép cuộn	3,288	-0.2	1.9	2.7	-0.3	-5.3	-10.7

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]
Kien Tran
☎ (84-28) 6299 - 8000
✉ kien.tt@shinhan.com

[Analyst]
Ngoc Le
☎ (84-28) 6299 - 8017
✉ ngoc.lh@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1. VIC – Bất động sản: Cây cầu được thông xe sẽ rút ngắn thời gian di chuyển từ dự án của Vinhomes vào trung tâm thành phố Hải Phòng còn 5 phút.

2. HAG – Nông nghiệp: Hoàng Anh Gia Lai thay đổi chiến lược hợp nhất nợ vào sổ sách, tính lại kế hoạch lợi nhuận và mở rộng vùng trồng – bước đi mới của Bầu Đức để đưa công ty trở lại thời kỳ đỉnh cao.

3. HVN – Hàng không: Vietnam Airlines cần vươn ra toàn cầu, kết nối các châu lục, với "bàn đạp" là các sân bay Long Thành, Nội Bài, Tân Sơn Nhất và Gia Bình.

4. VHM – Bất động sản: Bất động sản giãn tiến độ xây dựng là bước tiến thông minh của thị trường, do Vinhomes tiên phong phát triển trong giai đoạn nhà đầu tư ưu tiên kiểm soát dòng tiền an toàn.

5. DCM – Phân bón: Ngày 14/7/2025, Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau (PVCFC, Phân bón Cà Mau) đã công bố kết quả sản xuất kinh doanh tháng 6/2025 với nhiều tín hiệu tích cực, đặc biệt là sản lượng tiêu thụ urê vượt kế hoạch và xuất khẩu tăng mạnh.

6. VNZ – Dịch vụ: Hội đồng quản trị của VNG vừa phê duyệt khoản vay tối đa 1.500 tỷ đồng để đáp ứng nhu cầu về vốn lưu động cho công ty.

7. HPG – Thép: Quý 2/2025, Tập đoàn Hòa Phát ghi nhận hơn 36 nghìn tỷ đồng doanh thu và 4.300 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế. Lũy kế 6 tháng đầu năm, Tập đoàn đạt doanh thu hơn 74 nghìn tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt hơn 7.600 tỷ đồng, tăng lần lượt 5% và 23% so với cùng kỳ năm trước.

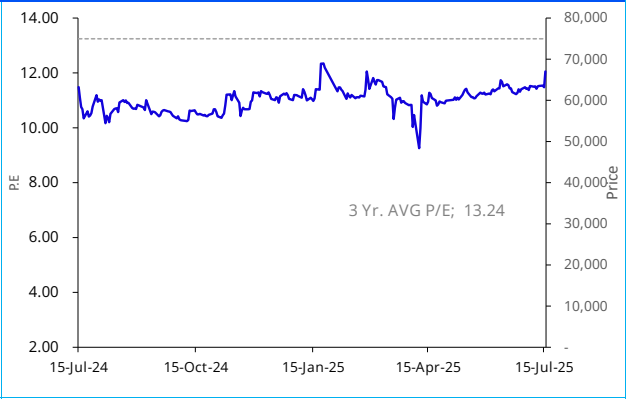
8. DGW – Bán lẻ: Lợi nhuận ròng quý 2/2025 của Digiworld tăng 30% so với cùng kỳ khi các ngành hàng đều tăng trưởng mạnh mẽ.

9. TPB – Ngân hàng: Tín dụng TPBank 6 tháng đầu năm tăng trưởng ấn tượng, đạt gần 11,7%. Trên thị trường chứng khoán gần đây, cổ phiếu TPB ghi nhận diễn biến tích cực và xuất hiện lực mua đáng kể từ dòng tiền ngoại.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP Viễn thông FPT - FOX

FOX – Viễn thông: Đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại FPT Telecom được chuyển giao từ Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) về Bộ Công an.



Shinhan Securities

Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	7/15/2025	7/16/2025	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Xây dựng và Vật liệu	32.7	1,371	2,162	1,629	
2	Ô tô và phụ tùng	17.6	191	240	204	
3	Dịch vụ tài chính	7.8	7,176	6,194	5,744	
4	Bất động sản	-4.2	5,068	5,016	5,236	
5	Du lịch và Giải trí	-6.0	236	233	248	
6	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-7.4	2,581	1,677	1,811	
7	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-8.4	324	319	349	
8	Hàng cá nhân & Gia dụng	-11.5	191	181	205	
9	Ngân hàng	-13.9	7,538	5,750	6,677	
10	Bán lẻ	-16.1	1,042	670	798	
11	Thực phẩm và đồ uống	-17.5	1,983	1,621	1,964	
12	Hóa chất	-18.1	1,203	856	1,046	
13	Tài nguyên Cơ bản	-19.1	2,002	1,657	2,047	
14	Công nghệ Thông tin	-19.4	827	769	953	
15	Y tế	-25.3	64	32	43	
16	Bảo hiểm	-28.0	49	27	37	
17	Dầu khí	-28.8	573	363	510	

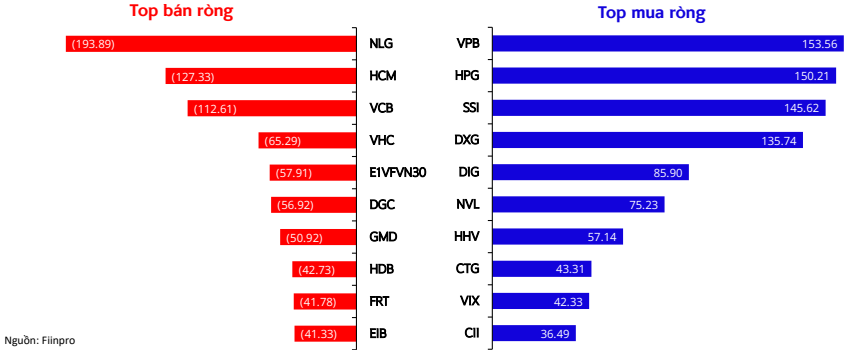
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
HCM	Chứng khoán HSC	Dịch vụ tài chính	25,150	-0.4	2.9	10.8	203	776.3	
PDR	BĐS Phát Đạt	Bất động sản	20,050	3.4	5.5	-3.1	256	542.7	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	35,250	1.3	1.0	43.0	96	525.1	
HDB	HDBank	Ngân hàng	24,250	0.4	0.2	-4.9	108	387.4	
VIB	VIBBank	Ngân hàng	19,300	-0.3	0.8	1.9	123	276.8	
NVL	Novaland	Bất động sản	15,350	1.7	-0.6	49.8	67	258.1	
ACB	ACB	Ngân hàng	22,450	0.0	0.0	4.1	55	245.0	
DBC	Tập đoàn DABACO	Thực phẩm và đồ uống	33,600	0.0	-1.2	21.1	31	238.3	
DPG	Tập đoàn Đạt Phương	Xây dựng và Vật liệu	42,950	0.4	-4.4	51.7	95	59.2	
HVN	Vietnam Airlines	Du lịch và Giải trí	37,700	0.3	-1.0	31.6	(0)	48.8	
VRE	Vincom Retail	Bất động sản	28,800	2.3	7.5	67.9	(8)	166.8	
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	33,800	0.9	2.0	16.1	(14)	95.4	
VIC	VinGroup	Bất động sản	117,400	5.2	23.6	189.5	(5)	374.5	
SHB	SHB	Ngân hàng	14,250	1.1	1.8	60.2	(23)	734.8	
VHM	Vinhomes	Bất động sản	88,000	0.7	7.6	120.0	(43)	370.0	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
DPG	Tập đoàn Đạt Phương	Xây dựng và Vật liệu	42,950.0	0.4	-4.4	49.4	4.3	50.90	
HVN	Vietnam Airlines	Du lịch và Giải trí	37,700.0	0.3	-1.0	31.6	4.9	29.95	
HVH	Đầu tư và Công nghệ HVC	Xây dựng và Vật liệu	14,150.0	0.7	2.2	55.6	8.4	10.20	
TTA	XD và PT Trường Thành	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	11,150.0	3.2	4.2	-10.8	1.0	12.90	
TLD	ĐT XD và PT Đô thị Thăng Long	Bất động sản	7,100.0	0.0	1.0	19.7	-0.9	6.16	
PDR	BĐS Phát Đạt	Bất động sản	20,050.0	3.4	5.5	-3.1	-1.9	20.00	
VIB	VIBBank	Ngân hàng	19,300.0	-0.3	0.8	-2.0	-2.1	19.95	
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	33,800.0	0.9	2.0	8.2	-2.8	34.15	
DBD	Dược - TB Y tế Bình Định	Y tế	55,300.0	-1.1	1.7	-4.0	-3.3	55.80	
IMP	IMEXPHARM	Y tế	51,800.0	-0.2	-1.5	10.2	-4.4	48.00	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

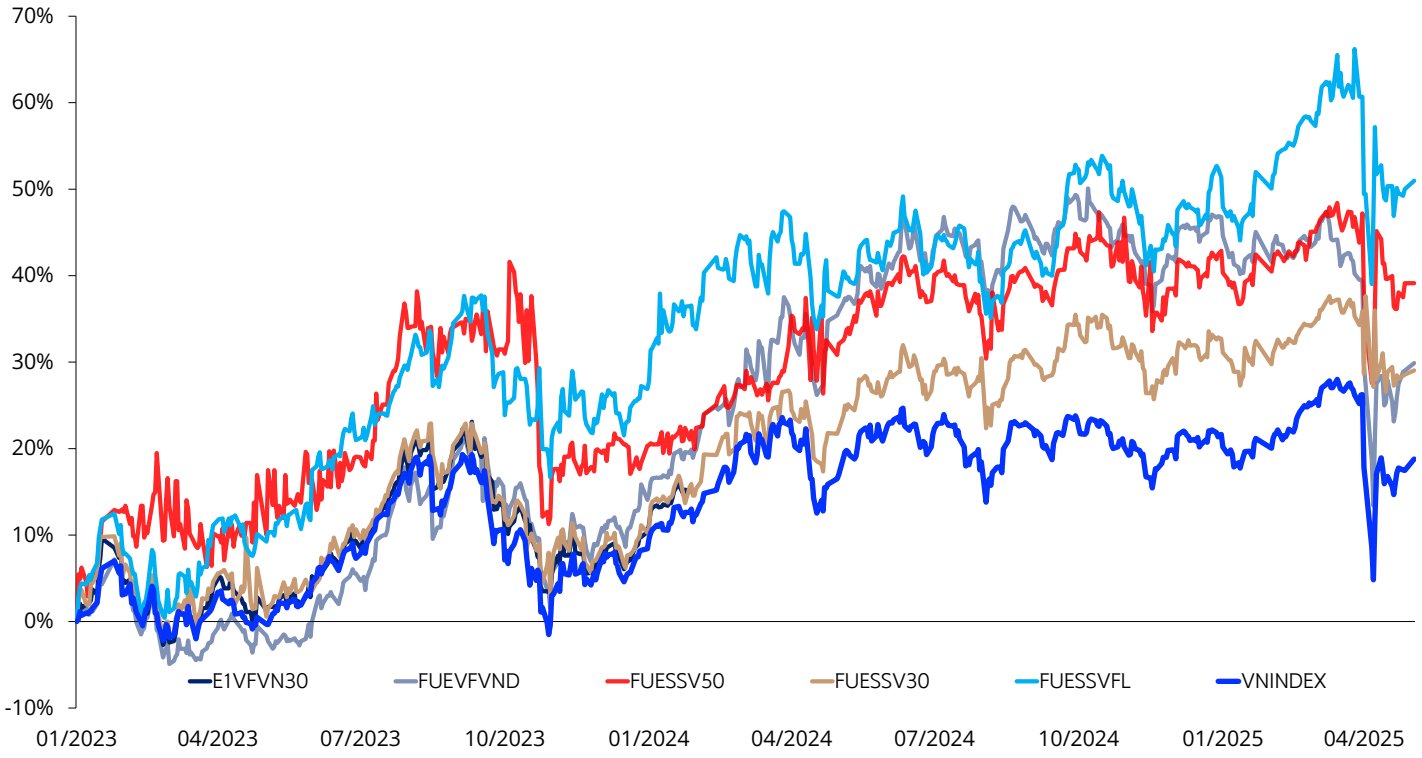
Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
7/16/2025	6,202.8	5,966.4	236.4
7/15/2025	3,842.1	2,735.8	1,106.3
7/14/2025	3,218.6	3,090.5	128.2
7/11/2025	4,071.2	2,855.2	1,216.1
7/10/2025	4,389.2	3,313.2	1,076.0
7/9/2025	5,435.6	3,497.3	1,938.3
7/8/2025	4,886.3	3,374.1	1,512.2
7/7/2025	3,984.9	2,757.6	1,227.3
7/4/2025	3,630.9	1,852.0	1,778.8
7/3/2025	4,197.2	1,921.4	2,275.8
7/2/2025	2,514.6	1,629.1	885.5
7/1/2025	2,090.3	2,455.6	-365.3
6/30/2025	2,173.3	1,581.2	592.1
6/27/2025	2,055.0	2,065.6	-10.6
6/26/2025	1,889.8	2,161.1	-271.3
6/25/2025	1,878.4	1,701.1	177.3

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	27,970	0.8%	12.9%	19.1%	2,296,900	64.4	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	21,920	3.2%	6.4%	9.1%	33,900	0.7	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	26,600	2.3%	11.1%	20.4%	24,700	0.6	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	35,100	-0.3%	7.5%	4.7%	112,300	3.9	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	20,230	2.8%	10.1%	12.9%	106,200	2.1	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	19,400	0.2%	12.5%	16.2%	55,200	1.1	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	19,480	0.4%	13.3%	19.7%	9,800	0.2	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	9,800	0.0%	3.7%	15.3%	3,300	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	10,930	3.1%	14.6%	21.9%	800	0.0	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	13,040	0.3%	10.0%	8.7%	77,300	1.0	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	15,440	0.1%	11.9%	17.9%	400	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	14,840	-0.1%	7.6%	4.8%	300	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	11,830	0.1%	2.9%	0.1%	3,900	0.0	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	13,100	n.a	6.9%	4.2%	400	0.0	
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	0.0%	0.0%	0	n.a	
16	An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	10,500	0.0%	5.0%	9.4%	0	n.a	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	239.2	(191,057)	(189,323)	22.9	16.8	1.0	1.94	1.9	12.4	67.1
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	5.1	(2,142)	(6,292)	10.9	24.2	0.8	1.81	1.6	12.2	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	16.5	(12,093)	(61,881)	27.7	20.9	1.0	2.58	1.5	9.1	82.1
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	474.8	162,359	276,900	5.8	19.7	1.0	1.96	1.8	12.1	83.8
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.013	-	-	13.8	16.3	0.9	2.04	1.6	11.6	46.8
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	6.9	(1,837)	(3,585)	19.4	20.0	0.8	1.78	2.0	13.5	68.3
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	35.8	(5,450)	(2,078)	24.5	18.4	1.0	1.67	2.0	13.9	74.6
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.9	-	-	16.8	53.9	0.9	1.73	1.5	9.9	48.4
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	82.9	-	(49,945)	25.6	21.3	0.9	1.88	1.7	10.6	58.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	14.6	8,433	5,982	5.2	21.5	0.9	1.49	1.5	15.4	39.9
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	12.0	(13,524)	(22,599)	24.5	22.5	0.9	1.97	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	13.2	2,682	11,003	6.1	22.2	1.0	1.91	1.9	12.4	84.0
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	-	-	-1.4	28.2	0.3	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VNX50	3.9	n.a	n.a	5.5	25.2	1.0	2.09	1.8	11.6	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	8/11/2023	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Binh Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	0.7	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.

Shinhan Securities